TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **05**/2018/QĐST - DS	*Tuyên Quang, ngày 24 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16/01/2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2018/TLST-DS ngày 03 tháng 01 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng dịch vụ".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự.

* *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tập thể xây dựng, tổ 18, phường T H, thành phố T, tỉnh Q.

* *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Lương, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tập thể xây dựng, tổ 18, phường T H, thành phố T, tỉnh Tuyên Q.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn L có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị L số tiền công còn nợ là 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn L phải chịu 550.000đ (Năm trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch;

Chị Nguyễn Thị L không phải chịu án phí, hoàn trả cho chị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 650.000đ (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm

ứng án phí số N^0 0005031 ngày 03/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh TQ;
- VKS thành phố TQ (2 bản);
- Chi cục THADS tp. TQ;
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ TA.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Ngọc Lan